

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN HƯNG HOLDING
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN HƯNG HOLDING

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIEN HUNG HOLDING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KIEN HUNG HOLDING

2. Mã số doanh nghiệp: 0110451407

3. Ngày thành lập: 15/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

NO04 – LK 126 khu Công Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969548850

Fax:

Email: kienhungholding@gmail.com

Website: kienhungholding.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động; + Các loại cửa tự động; + Hệ thống đèn chiếu sáng; + Hệ thống hút bụi; + Hệ thống âm thanh; + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công ép cọc các công trình xây dựng	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng; Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...	4632(Chính)
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649

10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Mua bán các loại cửa cuốn, cửa xếp; - Mua bán sắt, thép, tôn, khung nhôm kính; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Buôn bán phân bón; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại;	4669
14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
16.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ sơ cấp	8531
17.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ trung cấp	8532
18.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo ngoại ngữ; Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo kỹ năng sống; dạy năng khiếu ; Đào tạo các khóa học dành cho giáo viên, phụ huynh và học sinh;	8559
19.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học	8560
20.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng	6201
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6202

22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
23.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
24.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ tìm kiếm thông tin; - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản ; Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư .	6820
28.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Tư vấn lập thiết kế quy hoạch xây dựng (- Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát; tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật hệ thống phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án xây dựng, Quản lý dự án đầu tư xây dựng -Khảo sát xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng công trình -Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu - Thẩm tra dự án đầu tư xây dựng	7110
30.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320

32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo, và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
37.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và đóng hộp thủy sản; chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh, thủy sản khô	1020
38.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
39.	In ấn (Trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
40.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
41.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
42.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
43.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
44.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: – Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; – Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
48.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm; Nhà trọ cho công nhân	5590
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống tại nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.	5610
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm; Sản xuất phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động; Sản xuất website	5820

52.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử; - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; - Kinh doanh dịch vụ viễn thông; - Hoạt động của các điểm truy cập inter net; - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	6190
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
54.	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7820
55.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
56.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Dịch vụ trao đổi khách, kết nối tua và các dịch vụ đặt chỗ khác có liên quan đến du lịch như vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, dịch vụ giải trí, thể thao; - Hoạt động bán vé xem tại các nhà hát, xem các sự kiện thể thao, tham quan bảo tàng, dịch vụ giải trí	7990
57.	Xây dựng nhà để ở	4101
58.	Xây dựng nhà không để ở	4102
59.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
60.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
61.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
62.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
63.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
64.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng hệ thống cấp thoát nước.	4229
65.	Xây dựng công trình thủy	4291
66.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

67.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
68.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, cầu đường, thủy lợi, thủy điện, xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư	4299
69.	Phá dỡ	4311
70.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom mìn)	4312
71.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt dây dẫn và thiết bị điện, Đường dây thông tin liên lạc, Hệ thống chiếu sáng, Chuông báo cháy, Hệ thống báo động chống trộm.	4321
72.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
73.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
74.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
75.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
76.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
77.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
78.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4773
79.	Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp phải đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, đầu tư xây dựng và các quy định khác của pháp luật.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.230.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 123.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÂM ĐỨC HUY	Số 7 KHT Hà Trì 1, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.600	246.000.000	20,000	0012040103 91	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.600	246.000.000	20,000		
2	NGUYỄN THỊ THẢO	NO04-LK126 Khu Công Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.600	246.000.000	20,000	0351900082 91	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.600	246.000.000	20,000		

3	PHẠM ĐĂNG MINH	2207 CT12 Khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.600	246.000.000	20,000	030204000269
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.600	246.000.000	20,000	
4	ĐÌNH CÔNG BẢNG	Thôn 4 - Tái Kênh, Xã Đình Xá, Thành phố Phú Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.600	246.000.000	20,000	066096003341
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.600	246.000.000	20,000	
5	NGUYỄN VIỆT DŨNG	NO04-LK126 Khu Công Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.600	246.000.000	20,000	030203005434
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.600	246.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 04/05/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035190008291

Ngày cấp: 24/06/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn 4 - Tái Kênh, Xã Đình Xá, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *NO04 – LK 126 khu Cổng Đông, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội